

Số: 30/2024/NQ-HĐND

Nghệ An, ngày 06 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về việc đặt tên đường, tên cầu và điều chỉnh tên, chiều dài các tuyến đường trên địa bàn thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An (đợt 2)

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ 25

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ ban hành Quy chế đặt, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của quy chế đặt, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Xét Tờ trình số 9994/TTr-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đặt tên đường trên địa bàn thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An (đợt 2), gồm 24 tuyến đường, trong đó:

1. Đường mang tên danh nhân: 18 tuyến đường

(Chi tiết tại Danh mục I kèm theo).

2. Đường mang tên địa danh, danh từ, sự kiện lịch sử: 6 tuyến đường

(Chi tiết tại Danh mục II kèm theo)

Điều 2. Điều chỉnh chiều dài và đổi tên gọi các tuyến đường trên địa bàn thị xã Thái Hòa gồm 05 tuyến đường, trong đó:

1. Điều chỉnh chiều dài các tuyến đường trên địa bàn thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An gồm 02 tuyến đường.

2. Điều chỉnh chiều dài và đổi tên gọi tuyến đường trên địa bàn thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An gồm 01 tuyến đường.

3. Đổi tên gọi tuyến đường trên địa bàn thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An gồm 01 tuyến đường.

(Chi tiết tại Danh mục III kèm theo)

Điều 3. Đặt tên cầu trên địa bàn thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An, gồm 02 cầu.

(Chi tiết tại Danh mục IV kèm theo)

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Khoá XVIII, Kỳ họp thứ 25 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 16 tháng 12 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để b/c);
- Các Bộ: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL) (để b/c);
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban, Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT



Hoàng Nghĩa Hiếu

DANH MỤC I

Các tuyến đường mang tên danh nhân trên địa bàn thị xã Thái Hòa

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 30/2024/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An)

TT	Tên đường	Phường (xã)	Hiện trạng đường	Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài (m)	Chiều rộng quy hoạch (m)	Chiều rộng hiện trạng (m)	Ghi chú
1	Lê Mao	Quang Phong	Láng nhựa	Quốc lộ 15A (lý trình Km218+255)	Cuối đường liên huyện thuộc khối Quang Minh, giáp xã Nghĩa Hồng, huyện Nghĩa Đàn, có tọa độ (X=542010.44; Y=2140991.65)	2.388	18	7	Nhà hoạt động cách mạng
2	Đặng Thúc Hứa	Quang Phong	Láng nhựa	Giao nhau đường Lê Mao (Trụ sở UBND phường Quang Phong, có tọa độ X=543768.95; Y=2139769.98)	Giao đường Chu Huệ, Khối Sơn Cường (Đất 353) có tọa độ (X=543615.00; Y=21401176.98)	441	12	7	Nhà hoạt động cách mạng

1/2024

TT	Tên đường	Phường (xã)	Hiện trạng đường	Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài (m)	Chiều rộng quy hoạch (m)	Chiều rộng hiện trạng (m)	Ghi chú
3	Chu Huệ	Quang Phong	Láng nhựa	Điểm giao nhau với đường 19/5 (Quốc lộ 15A, lý trình Km217+784)	Giao nhau với đường Lê Mao (Đường liên huyện) thuộc khối Quang Minh, Phường Quang Phong, có tọa độ (X=543284.25; Y=2140040.81)	531	9	6,5	Nhà hoạt động cách mạng
4	Trần Quốc Toàn	Quang Tiến	Láng nhựa	Giao nhau với Quốc lộ 48A (lý trình Km38+022)	Khối Dốc Cao, Phường Quang Tiến (giáp xã Nghĩa Thắng, huyện Nghĩa Đàn, có tọa độ X=541248.30; Y=2138065.71)	1.614	12	7	Danh tướng thời Trần
5	Lê Lợi	Nghĩa Tiến, Quang Tiến	Thảm nhựa	Tiếp giáp đường Lý Thường Kiệt (Quốc lộ 48A, lý trình Km37+372)	Quốc lộ 48A (lý trình 42+251) thuộc xóm Hưng Lập, xã Nghĩa Tiến, giáp xã Nghĩa Thành, huyện Nghĩa Đàn	4.879	36	9	Anh hùng dân tộc, vị vua khai sáng triều Hậu Lê

TT	Tên đường	Phường (xã)	Hiện trạng đường	Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài (m)	Chiều rộng quy hoạch (m)	Chiều rộng hiện trạng (m)	Ghi chú
6	Nguyễn Văn Lang	Long Sơn	Láng nhựa	Đường Lý Nhật Quang (cạnh Nghĩa trang phường Long Sơn)	Thao trường bắn thuộc khối 1, phường Long Sơn	982	24	7	Anh hùng lao động
7	Âu Cơ	Nghĩa Mỹ, Đông Hiếu	Thảm nhựa	Quốc lộ 48A (lý trình Km28+200) giao nhau với đường Hồ Chí Minh	Quốc lộ 48A (lý trình Km30+614) giao với Quốc lộ 36	2.373	36	9	Nhân vật thời Hùng Vương
8	Đặng Thai Mai	Đông Hiếu	Láng nhựa	Giao nhau với Quốc lộ 48A (lý trình Km28+895)	Xóm Du Thịnh, xã Đông Hiếu (có tọa độ X=550806.94; Y=2133870.65)	1.345	18	6,5	Nhà văn hóa
9	Nguyễn Thị Quang Thái	Đông Hiếu	Thảm nhựa	Giao nhau đường Võ Nguyên Giáp (Đường Hồ Chí Minh, lý trình Km651+687)	Quốc lộ 48A lý trình Km 27+242 (Ngã 4 Đông Hiếu)	582	30	9	Chiến sĩ cách mạng




TT	Tên đường	Phường (xã)	Hiện trạng đường	Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài (m)	Chiều rộng quy hoạch (m)	Chiều rộng hiện trạng (m)	Ghi chú
10	Võ Thị Sáu	Đông Hiếu	Thảm nhựa	Giao với Quốc lộ 48A lý trình Km27+242 (Ngã Tư Đông Hiếu)	Xóm Du Thịnh, xã Đông Hiếu (có tọa độ X=551205.59; Y=2132879)	1.205	30	15	Liệt sĩ cách mạng, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân
11	Đề Niên	Đông Hiếu, Nghĩa Thuận	Láng nhựa	Giao nhau Quốc lộ 48A (lý trình Km26+040, thuộc xóm 8, xã Nghĩa Thuận)	Xóm Đông Tiến, xã Đông Hiếu (giáp xã Nghĩa Long, huyện Nghĩa Đàn, có tọa độ X=549449.58; Y=21296650.39)	2.681	30	15 và 6,5	Danh nhân thời Cần Vương
12	Kinh Dương Vương	Đông Hiếu	Thảm nhựa	Quốc lộ 48A, lý trình Km19+550 (hết xã Nghĩa Thuận giáp huyện Quỳnh Lưu)	Quốc lộ 48A (lý trình Km26+040, xóm 8 xã Nghĩa Thuận)	6.490	36	9	Nhân vật thời Hùng Vương
13	Lạc Long Quân	Nghĩa Thuận	Thảm nhựa	Quốc lộ 48A (lý trình Km26+040, xóm 8 xã Nghĩa Thuận), tiếp nối đường Kinh Dương Vương	Quốc lộ 48A (lý trình Km28+200, giao đường Hồ Chí Minh)	2.080	36	9	Nhân vật thời Hùng Vương

TT	Tên đường	Phường (xã)	Hiện trạng đường	Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài (m)	Chiều rộng quy hoạch (m)	Chiều rộng hiện trạng (m)	Ghi chú
14	Thái Giang	Đông Hiếu	Láng nhựa	Đường Hồ Chí Minh (lý trình Km654)	Ngã Tư xóm Đông Quang, xã Đông Hiếu (có tọa độ X=545304.26; Y=2131869.86)	2.344	36	7	Nhân vật thời Hùng Vương, được thờ tại đền Làng Vạc
15	Cao Xuân Dục	Nghĩa Thuận	Thảm nhựa	Giao nhau Quốc lộ 48A (lý trình Km26+321)	Đường trung tâm Đô thị Đông Hiếu (có tọa độ X=5590303.18; Y=2131428.06)	550	18	9	Nhà văn hóa tiêu biểu thế kỷ XIX - XX
16	Võ Nguyên Giáp	Nghĩa Mỹ Đông Hiếu	Thảm nhựa	Đường Hồ Chí Minh lý trình Km646+900 giao nhau với Quốc lộ 36 (xã Nghĩa Mỹ, thị xã Thái Hòa giáp với xã Nghĩa Trung, huyện Nghĩa Đàn)	Đường Hồ Chí Minh, lý trình Km655+059, giáp trang trại bò sữa Vinamik thuộc xã Đông Hiếu, thị xã Thái Hòa và giáp xã Nghĩa Long, huyện Nghĩa Đàn)	8.159	100	11,25	Đại tướng Quân đội Nhân dân Việt Nam




TT	Tên đường	Phường (xã)	Hiện trạng đường	Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài (m)	Chiều rộng quy hoạch (m)	Chiều rộng hiện trạng (m)	Ghi chú
17	Quang Trung	Xã Tây Hiếu	Thảm nhựa	Đường Nguyễn Thiếp (Quốc lộ 48D, lý trình Km49+250)	Xóm Phú Mỹ, xã Tây Hiếu (giáp xã Nghĩa An, huyện Nghĩa Đàn, có tọa độ X=540962.26; Y=2131750.77)	5.179	24	9	Anh hùng dân tộc thời Tây Sơn
18	Thận Trực Hầu	Tây Hiếu	Thảm nhựa	Đường Nguyễn Thiếp (Quốc lộ 48D, lý trình Km49+250)	Giao đường Đoàn Nhữ Hài (Trước cổng trường Cao đẳng nghề Miền Tây, thuộc xóm Nghĩa Hưng, xã Tây Hiếu, có tọa độ X=543042.51; Y=2135520.56)	441	36	12	Danh nhân thời Tây Sơn

Tổng số tuyến đường đặt tên theo tên danh nhân: 18 đường.

Uay

DANH MỤC II

Các tuyến đường mang tên địa danh, sự kiện trên địa bàn thị xã Thái Hòa

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 30/2024/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An)

TT	Tên đường	Phường (xã)	Hiện trạng đường	Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài (m)	Chiều rộng quy hoạch (m)	Chiều rộng hiện trạng (m)	Ghi chú
1	30/4	Tây Hiếu	Láng nhựa	Quốc lộ 48D (lý trình Km52+791)	Giao Quốc lộ 48E (lý trình Km114+100, giáp Kho 812 thuộc xóm Phú Cường, xã Tây Hiếu, có tọa độ X=537612.29; Y=2131556.76)	4.524	24	7	Ngày giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước
2	Làng Vạc	Long Sơn	Láng nhựa	Giao nhau với đường Hùng Vương (có tọa độ X=545141.99; Y=2136628.80)	Ngã 4 thuộc xóm Đông Quang, xã Đông Hiếu (có tọa độ X=545304.26; Y=2131869.86)	5.228	24	9	Địa danh khảo cổ học
3	Việt Thường	Long Sơn	Láng nhựa	Giao đường Lý Nhật Quang (cạnh Trường Mầm non Long Sơn, có tọa độ X=545729.86; Y=2136632.80)	Giao nhau đường Hùng Vương (có tọa độ X=545800.77; Y=2136141.79)	524	24	9	Tên gọi bộ lạc thời Hùng Vương

10/10

TT	Tên đường	Phường (xã)	Hiện trạng đường	Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài (m)	Chiều rộng quy hoạch (m)	Chiều rộng hiện trạng (m)	Ghi chú
4	Cách mạng tháng 8	Nghĩa Mỹ	Thảm nhựa	Giao nhau với đường Võ Nguyên Giáp (thuộc đường Hồ Chí Minh, lý trình Km646+900)	Giao nhau với Quốc lộ 48A (lý trình Km30+614)	2.595	60	36	Sự kiện cách mạng
5	Thuận Hòa	Nghĩa Thuận	Láng nhựa	Quốc lộ 48A, lý trình Km26+040, (xóm 8, xã Nghĩa Thuận)	Nhà văn hóa xóm 2, xã Nghĩa Thuận (có tọa độ X=553238.07; Y=2131100.82)	2.717	30	6,5	Địa danh tên xã
6	Hoa Yên	Nghĩa Thuận	Láng nhựa	Quốc lộ 48A, lý trình Km22+367, (xóm 3, xã Nghĩa Thuận)	Nhà văn hóa xóm 2, xã Nghĩa Thuận (có tọa độ X=553238.07; Y=2131100.82)	2.289	18	6,5	Địa danh tên làng

Tổng số tuyến đường đặt tên theo địa danh, sự kiện: 06 đường

thay

DANH MỤC III

Các tuyến đường điều chỉnh chiều dài, tên gọi trên địa bàn thị xã Thái Hòa

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 30/2024/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An)

TT	Tên đường	Phường (xã)	Chiều dài theo nghị quyết đã ban hành (m)	Chiều dài điều chỉnh (m)	Chiều dài sau khi điều chỉnh (m)	Điểm đầu sau khi điều chỉnh	Điểm cuối sau khi điều chỉnh	Nội dung điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
1	Đường 19/5	Quang Phong	1.247	3.135	4.382	Từ cầu Khe Tọ (lý trình Km220+454 thuộc Quốc lộ 15A)	Khôi Sơn Cường, phường Quang Phong (giáp xã Nghĩa Minh, huyện Nghĩa Đàn)	Kéo dài	Kéo dài đoạn đường chưa có tên từ cầu Khe Tọ đi xã Ngh Minh
2	Phủ Quỳ	Long Sơn, Nghĩa Mỹ, Đông Hiếu	735,8	2.032	2.767,8	Quốc lộ 48A (lý trình Km33+019, cuối đường Phủ Quỳ)	Quốc lộ 48A (lý trình Km30+614) giao với Quốc lộ 36	Kéo dài	Kéo dài đoạn đường trên Quốc lộ 48A chưa đặt tên từ điểm cuối của đường Phủ Quỳ (giáp xã Nghĩa Mỹ) đến điểm giao nhau giữa đường Quốc lộ 48A và đường Quốc lộ 36

Ngày

TT	Tên đường	Phường (xã)	Chiều dài theo nghị quyết đã ban hành (m)	Chiều dài điều chỉnh (m)	Chiều dài sau khi điều chỉnh (m)	Điểm đầu sau khi điều chỉnh	Điểm cuối sau khi điều chỉnh	Nội dung điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
3	Hùng Vương	Long Sơn, Tây Hiếu, Nghĩa Tiến	800	3.498	4.298	Quốc lộ 48A (lý trình Km33+754)	Đường D1 (đường quy hoạch trước Quảng trường)	Kéo dài và điều chỉnh tên gọi	Vốn tuyến đường này trước đây được chia làm 4 đoạn: Hùng Vương, Mai Hắc Đế, Quang Trung, Lê Lợi. Nay đổi lại thành đường Hùng Vương cho toàn bộ tuyến đường này và kéo dài đến quảng trường Hùng Vương (phần kéo dài này đang thi công)
4	Phù Đồng	Long Sơn, Hòa Hiếu	1.154	0	1.154	Quốc lộ 48A (Km35+640, phường Hòa Hiếu)	Đường Phan Đình Phùng	Đổi tên gọi	Vốn là đường Làng Vạc cũ. Nay đổi thành đường Phù Đồng

Tổng số tuyến đường điều chỉnh chiều dài: 02 đường

Tổng số tuyến đường điều chỉnh tên gọi và chiều dài: 01 đường

Tổng số tuyến đường đổi tên gọi: 01 đường

Ulay

DANH MỤC IV

Các cầu đặt tên trên địa bàn thị xã Thái Hòa

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 30 /2024/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

TT	Tên cầu	Phường	Hiện trạng đường	Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài (m)	Chiều rộng quy hoạch (m)	Chiều rộng hiện trạng (m)	Ghi chú
1	Cầu Hiếu	Hòa Hiếu, Quang Tiến	Thảm nhựa	Quốc lộ 48A (lý trình Km35+800)	Quốc lộ 48A (lý trình Km36+050)	250	12	12	Cầu bắc qua sông Hiếu, tên cầu đặt theo tên sông Hiếu
2	Cầu Hùng Vương	Long Sơn, Tây Hiếu	Thảm nhựa	Tỉnh lộ 531 (lý trình Km16+207)	Tỉnh lộ 531 (lý trình Km16+572)	365	18	18	Hai đầu cầu là đường Hùng Vương, tên cầu đặt theo tên đường Hùng Vương

Tổng số cầu đặt tên: 02 cầu

Ngày